|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT QUẢN LÝ BAYATTECH ISO 9001:2015 | **BM-KH-07** **Lần BH:** 07  **Ngày HL:** 07/8/2018 |

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN QUẢN LÝ RỦI RO CHI TIẾT**

KHSX Số: NN: PP/XX

***Tên sản phẩm, dịch vụ****:* Nghiên cứu nâng cấp, cải tiến hệ thống tích hợp và xử lý dữ liệu ADS-B (ATTECH ADS-B Integrator).

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục rủi ro** | **Kiểm soát thực hiện quản lý rủi ro** | | | | | | **Ghi chú** |
| **Nội dung thực hiện** | **Người thực hiện** | **Thời điểm thực hiện** | **Kết quả thực hiện** | | **Xác nhận của NTH** |
| **Đạt** | **Không đạt** |
| 1 | Tiến độ lập BCNV không đáp ứng yêu cầu | Lập kế hoạch chi tiết thực hiện các phần của BCNV | CNNV | Sau khi tiếp nhận yêu cầu |  |  |  |  |
|  |  | Giám sát kế hoạch thực hiện | NQL | Trong quá trình thực hiện |  |  |  |  |
|  |  | Đề xuất điều chỉnh tiến độ khi có nguy cơ không đáp ứng | CNNV | Trong quá trình thực hiện |  |  |  |  |
|  |  | Đánh giá kết quả thực hiện về tiến độ | TBP | Khi kết thúc việc lập BCNV |  |  |  |  |
| 2 | Nội dung BCNV không đáp ứng yêu cầu | Tìm hiểu chi tiết các yêu cầu của nhiệm vụ | CNNV | Khi tiếp nhận yêu cầu |  |  |  |  |
|  |  | Tìm hiểu, nghiên cứu các tiêu chuẩn khai thác lắp đặt liên quan đến sản phẩm | CNNV | Khi tiếp nhận yêu cầu |  |  |  |  |
|  |  | Tìm hiểu các sản phẩm tương tự trong nước và nước ngoài | CNNV | Trước khi lựa chọn giải pháp |  |  |  |  |
|  |  | Tìm hiểu, phân tích các giải pháp, công nghệ đang được sử dụng. Tìm hiểu các kết quả, thành tựu KHCN mới liên quan đến nhiệm vụ để lựa chọn giải pháp công nghệ phù hợp. | CNNV | Trước khi lựa chọn giải pháp |  |  |  |  |
|  |  | Tổ chức trao đổi, thảo luận nội bộ PNCPT về các vấn đề kỹ thuật liên quan nhiệm vụ KHCN | CNNV | Sau khi đã tìm hiểu tiêu chuẩn, yêu cầu của nhiệm vụ |  |  |  |  |
|  |  | Tổ chức phân tích, sắp xếp nguồn lực thực hiện các nội dung của nhiệm vụ KHCN | CQCTNV | Khi thực hiện phân tích nguồn lực |  |  |  |  |
|  |  | Khi lập kế hoạch chi tiết, phân tách các công việc thành các công việc nhỏ ở mức chi tiết nhất có thể để giám sát tiến độ hiệu quả | CNNV | Khi lập kế hoạch chi tiết |  |  |  |  |
|  |  | Tính toán đầy đủ tất cả các chi phí theo hướng dẫn lập khái toán nhiệm vụ KHCN (bao gồm cả chi phí kiểm tra thử nghiệm) | CNNV | Khi lập khái toán |  |  |  |  |
|  |  | Tổ chức thẩm định cấp phòng | CQCTNV | Trước khi trình CQĐHQ KHCN |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày .... tháng năm 2020  **TBP/NĐUQ** | Ngày .... tháng năm 2020  **Cán bộ chủ trì**  **Nguyễn Đức Nhượng** |